TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2025/HS-ST
Ngày 14-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐÀ NẴNG

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thanh Anh, ông Trần Quốc Sự

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Diệu - Thẩm tra viên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7- Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Phương Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Đà Nẵng tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Võ Thành H, sinh ngày 07 tháng 4 năm 1992 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Số 17, Huyền Trân Công Chúa, phường Bàn Thạnh, thành phố Đà Nẵng (phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam cũ); nghề nghiệp: Nguyên Phó chỉ hủy trưởng Ban chỉ hủy quân sự xã Tam Thành; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Võ Văn H và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ Nguyễn Thị N và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tam giam từ ngày 05/11/2024, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Huỳnh Q V, sinh năm 1972, Trần Minh Đ, sinh năm 2000, Huỳnh Q, sinh năm 2000, Võ Quang Th, sinh năm 1999, Huỳnh Quốc H, sinh năm 2000, Trần Ngọc N, sinh năm 2000; Cùng địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố Đà Nẵng (Thôn P, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam cũ).

Lê L, sinh năm 1973, Nguyễn Thị Â, sinh năm 1974, Lê Trọng B, sinh năm 1999, Lê Hồng Q, sinh năm 1998, Nguyễn Trọng T, sinh năm 2000; Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Đà Nẵng (Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam cũ).

Võ Ngọc T, sinh năm 2000, Võ Xuân P, sinh năm 2000; Cùng địa chỉ: Thôn L, xã T, thành phố Đà Nẵng (Thôn L, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam cũ).

Đinh Văn C, sinh năm 2001, địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Đà Nẵng (Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam cũ).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Nguyễn Anh Q, sinh năm 1999, Lê Công M, sinh năm 2001; Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Đà Nẵng (Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam cũ).

Lê Văn B, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn L, xã T, thành phố Đà Nẵng (Thôn L, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam cũ).

Ông V, ông L, ông Đ, ông Q, ông T, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/9/2017, Ủy ban nhân dân huyện Phú Ninh ký quyết định 1394 về việc bổ nhiệm Võ Thành H giữ chức vụ Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã Tam Thành, huyện Phú Ninh. Ngày 03/3/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tam Thành ký Quyết định ban hành quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ của Ban chỉ huy quân sự xã Tam Thành, trong quy chế làm việc phân công nhiệm vụ đối với Võ Thành H, cụ thể: H có trách nhiệm theo dõi lực lượng dân quân của xã Tam Thành và thực hiện công tác lập danh sách, tham mưu xét duyệt thực lực nghĩa vụ quân sự cấp thôn, xã đúng theo luật định. Theo đó H có chức năng tham mưu trực tiếp cho ông Lê Văn B (Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã Tam Thành) trong công tác lập danh sách đề nghị miễn, tạm hoãn, đủ điều kiện gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, báo cáo số liệu tổng hợp danh sách xét duyệt thực lực về ban chỉ huy quân sự huyện.

Với nhiệm vụ được phân công nêu trên, trong đợt tuyển quân tham gia nghĩa vụ quân sự năm 2024, vào ngày 19/5/2023 H đã lợi dụng chức vụ quyền hạn của mìnhnhắn tin trên nhóm Zalo dân quân xã Tam Thành với nội dung: " *Alo, các đồng chí dân quân ai còn trong nhóm ko, Nt vào để có việc cần thông báo", "Năm nay tỉnh sẽ lấy thực lực đi khám bộ đội. Lấy cả dân quân ai có nhu cầu xin xỏ chi thì lo hỉ. Anh e ko nói ra bên ngoài", " Năm ni ko tính vk con chi hết nhé, lấy người đi khám", "Sang tuần tỉnh sẽ chót danh sách. Đã có ba người xin rồi nhưng cái này chỉ nói cho anh e biết ko nói ai. Đông thì chung góp với nhau để xin luôn 1 lần", "Đã gặp và hỏi người ta. Mỗi ng 2 triệu để xin. Anh e nào muốn xin thì chuyển tiền mai anh gặp họ để xin luôn cùng với 3 đứa kia. Vì thứ hai và thứ ba tỉnh đã về làm danh sách". "Năm ni bắt đầu ác rồi đó", "Anh e thì xin chỉ lần này các năm sau ng ta đã lo cho mình*".

Sau khi nhận các tin nhắn trên của H, vì lo sợ bị gọi khám nghĩa vụ quân sự nên một số thành viên lực lượng dân quân xã Tam Thành và gia đình một số dân quân gồm dân quân cơ động, dân quân tại chỗ đã chủ động điện thoại, nhắn tin qua Facebook và Zalo cho H để đặt vấn đề nhờ H giúp đỡ để không bị gọi khám nghĩa vụ quân sự năm 2024. Khi nhận được đề nghị giúp đỡ thì H đã đồng ý giúp và nhắn tin số tài khoản của H qua cho các dân quân đó để chuyển tiền cho H, một số thì H nhận tiền mặt. Cụ thể:

Nhóm dân quân cơ động gồm: Ngày 19/5/2023, Trần Ngọc N chuyển cho H 2.000.000 đồng. Ngày 20/5/2023, Nguyễn Trọng T chuyển cho H 2.000.000 đồng. Ngày 20/5/2023, Võ Xuân P chuyển cho H 2.000.000 đồng. Ngày 03/9/2023, Lê Hồng Q chuyển cho H 5.000.000 đồng.

Nhóm dân quân tại chỗ gồm: Tháng 3 năm 2023, bà Nguyễn Thị Â (mẹ ruột của Nguyễn Anh Q) đưa tiền mặt cho H nhận với tổng số tiền 40.000.000 đồng. Tháng 10 năm 2023, ông Lê Trọng B đưa tiền mặt cho H nhận số tiền 10.000.000 đồng. Ngày 19/5/2023, ông Huỳnh Quốc H chuyển khoản cho H số tiền 2.000.000 đồng. Ngày 19/5/2023, ông Võ Quang Th chuyển khoản cho H số tiền 2.000.000 đồng. Ngày 09/10/2023, ông Đinh Văn C chuyển khoản cho H số tiền 10.000.000 đồng. Ngày 03/11/2023, ông Võ Ngọc T chuyển khoản cho H số tiền 20.000.000 đồng.

Khi Ủy ban nhân dân huyện Phú Ninh và Ủy ban nhân dân xã Tam Thành có kế hoạch tuyển quân, trong đó yêu cầu đưa lực lượng dân quân đi khám nghĩa vụ quân sự năm 2024. Căn cứ quy chế và nhiệm vụ được phân công, H tiến hành thống kê công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự (từ 18 đến 27 tuổi), trong đó có lực lượng dân quân tự vệ xã Tam Thành. Quá trình đó, H dựa vào danh sách do các Thôn Đội thuộc xã Tam Thành gửi lên để tổng hợp lập thành 07 loại danh sách theo mẫu yêu cầu, H đã tham mưu đưa toàn bộ lực lượng dân quân xã Tam Thành tổng cộng 61 người (có các thành viên chuyển tiền cho H nêu trên) vào danh sách số 6 (danh sách diện dự bị gọi khám) trình cho ông Lê Văn B và tham mưu cho ông B xin ý kiến Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã Tam Thành xét tạm hoãn gọi khám nghĩa vụ quân sự đối với toàn bộ lực lượng dân quân xã. Khi nghe H tham mưu vậy, ông Bích đồng ý sẽ tham mưu cho Hội đồng. Tuy nhiên đến ngày 16/8/2023, Ban chỉ huy quân sự huyện có văn bản số 850/BCH-TM đề nghị đưa lực lượng dân quân năm 1, năm 2 và chưa khám năm 3, năm 4 đi khám nghĩa vụ quân sự. Khi nhận được văn bản đó, H tiếp tục tham mưu cho ông Bích xin cho lực lượng dân quân cơ động được tạm hoãn gọi khám, ở lại địa phương để trực cơ quan Ủy ban nhân dân và làm nhiệm vụ phòng chống lụt bão. Nghe H tham mưu vậy thì ông Bích đồng ý và đã đưa ý kiến đó ra Hội đồng nghĩa vụ quân sự để xem xét, kết quả đã được các thành viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã thống nhất tại Biên bản họp ngày 30/8/2024 (do H làm thư ký ghi biên bản). Sau đó vì thấy H bận việc ly hôn nên ông B đã chỉnh sửa lại danh sách số 6 và số 7 (công dân đủ điều kiện gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự năm 2024) thay cho H. Cụ thể ông B đã lập và đưa toàn bộ lực lượng dân quân tại chỗ và binh chủng ở danh sách số 6 vào danh sách số 7 (trong danh sách số 7 có 06 dân quân tại chỗ đã đưa tiền cho H nhờ giúp đỡ gồm Lê Trọng B, Huỳnh Quốc H, Nguyễn Anh Q, Võ Quang Th, Võ Ngọc T, Đinh Văn C), đồng thời giữ lại danh sách dân quân cơ động và một số dân quân tại chỗ, binh chủng lớn tuổi ở danh sách số 6 (trong danh sách số 6 này có 04 dân quân cơ động đã đưa tiền cho H nhận nhờ giúp đỡ gồm ông Trần Ngọc N, Nguyễn Trọng T, Võ Xuân P, Lê Hồng Q), rồi sau đó ông B đưa ra Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã họp xét thống nhất, trình hồ sơ cho Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Ninh.

Căn cứ hồ sơ trình đó, Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Ninh đã ra Lệnh gọi khám. Trong quá trình khám, H không nhờ người nào giúp cho 06 dân quân Lê Trọng B, Huỳnh Quốc H, Nguyễn Anh Q, Võ Quang Th, Võ Ngọc T, Đinh Văn C. Kết quả khám, có 05 dân quân đã được khám trúng nghĩa vụ quân sự năm 2024, trong đó có Lê Trọng B, Huỳnh Quốc H, Nguyễn Anh Q, Võ Quang Th, Đinh Văn C, còn lại Võ Ngọc T bị loại do không đủ điều kiện sức khỏe. Sau khi nhận được kết quả khám trúng, Võ Thành H đã tham mưu cho ông B xin Hội đồng nghĩa vụ quân sự xét cho lực lượng dân quân khám trúng nghĩa vụ quân sự được hoãn nhập ngũ, để lại dự phòng tại địa phương để phục vụ trực cơ quan Ủy ban nhân dân và làm nhiệm vụ phòng chống lụt bão. Khi nghe H tham mưu vậy, ông B đồng ý. Đến ngày 14/12/2023, Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã Tam Thành tiến hành họp xét thứ tự ưu tiên nhập ngũ và xin tạm hoãn cho thanh niên trúng tuyển năm 2024. Kết quả cuộc họp đi đến thống nhất tạm hoãn cho 07 dân quân trúng tuyển có tên trên. Sau đó ông B đã chỉ đạo cho H lập danh sách, trình Ban chỉ huy quân sự huyện. Ngày 24/02/2024, Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Ninh có văn bản 271/BCH-TM thống nhất các trường hợp thanh niên dự phòng tại các xã, thị trấn không tham dự lễ giao nhận quân ngày 25/02/2024 trong đó có 07 dân quân có tên nêu trên.

Tổng số tiền H đã nhận của 10 dân quân trên là 95.000.000 đồng. Sau khi Ủy ban kiểm tra Huyện ủy nắm được thông tin tiến hành xác minh và kết luận chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Ninh thì H đã trả lại cho 05 dân quân với tổng số tiền: 79.000.000 đồng, còn lại 04 dân quân H chưa trả với số tiền 16.000.000 đồng. Riêng đối với trường hợp của dân quân Lê Trọng B sau khi H nhận 10.000.000 đồng tiền mặt của B vào khoảng tháng 10/2023 thì vài ngày sau đó, H nhận thấy không giúp được B nên đã hoàn trả lại cho B nhận.

Ngoài việc nhận tiền và hứa hẹn giúp cho các dân quân trên không bị gọi khám nghĩa vụ quân sự năm 2024 thì H còn nhận tiền của các học sinh đang theo học tại các trường đại học với hứa hẹn giúp không bị gọi khám nghĩa vụ quân sự, cụ thể như sau:

Chiếm đoạt tiền của ông Lê L (cha của Lê Công M là sinh viên đại học) với số tiền 35.000.000 đồng. Hiện nay H đã trả lại số tiền 35.000.000 đồng cho ông Luận.

Chiếm đoạt tiền của ông Huỳnh Quang V (cha của Huỳnh Q là sinh viên đại học) với số tiền 16.000.000 đồng. Hiện nay H chưa trả lại số tiền 16.000.000 đồng.

Chiếm đoạt của Trần Minh Đ (là sinh viên đại học) số tiền 43.000.000 đồng. Hiện nay Võ Thành H đã trả lại cho ông Đạo 10.000.000 đồng, còn lại số tiền 33.000.000 đồng chưa trả.

Tổng số tiền H chiếm đoạt của các dân quân và sinh viên trong vụ án là: 189.000.000 đồng. Hiện nay H đã trả lại số tiền 122.000.000 đồng, còn lại số tiền 67.000.0000 đồng H chưa trả lại cho các bị hại.

Sau khi nhận số tiền trên, H không có đưa lại cho người nào để nhờ giúp cho số dân quân đã đưa tiền, mà H tham mưu cho ông Lê Văn B - Phó Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã Tam Thành xin được hoãn gọi khám nghĩa vụ.

Kết quả đã được Hội đồng thống nhất tạm hoãn khám nghĩa vụ quân sự đối với Lực lượng dân quân cơ động. Đối với dân quân tại chỗ đã được khám trúng thì H đã tham mưu cho ông Bích xin hoãn nhập ngũ đối với dân quân khám trúng đó. Kết quả đã được Hội đồng thống nhất và Ban chỉ huy quân sự huyện thống nhất.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSPN-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Võ Thành H về tội "Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản" theo điểm c, d khoản 2 Điều 355 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 355; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thành H từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường số tiền chiếm đoạt của các bị hại.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thành H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

H đã lạm dụng chức vụ Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã Tam Thành nhắn tin trên nhóm Zalo của lực lượng dân quân xã đưa ra thông tin về việc H có thể xin cho những người đang trong lực lượng dân quân của xã không bị gọi đi khám nghĩa vụ quân sự năm 2024 với điều kiện phải đưa tiền cho H để H gặp những người có thẩm quyền để xin giúp. Do tin tưởng H có thể giúp không đi khám nghĩa vụ quân sự nên 10 dân quân và người thân của họ đã đưa cho H tổng số tiền 95.000.000 đồng và 03 sinh viên đã đưa cho H số tiền 94.000.000 đồng; tổng số tiền H đã chiếm đoạt là 189.000.000 đồng*(một trăm tám mươi chín triệu)*.

Sau khi nhận tiền, H tham mưu không đúng hướng dẫn của Ban Chỉ huy Quân sự huyện Phú Ninh nhằm mục đích giúp những người đã đưa tiền cho H không bị gọi khám nghĩa vụ quân sự hoặc trường hợp đã khám trúng thì H tham mưu để được hoãn nghĩa vụ quân sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố. Đồng thời, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Võ Thành H là người có chức vụ trong Ban chỉ huy quân sự xã Tam Thành. Bị cáo H đã lạm dụng chức vụ, quyền hạn làm phương tiện để thực hiện hành vi nhắn tin uy hiếp tinh thần và lừa dối, làm cho các đối tượng trong độ tuổi khám nghĩa vụ quân sự (hoặc người thân của họ) lo sợ sẽ bị gọi khám nghĩa vụ quân sự nên đã liên hệ nhờ H giúp đỡ và tự nguyện giao tiền cho H. Bị cáo thực hiện hành vi nhiều lần, chiếm đoạt số tiền 189.000.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Võ Thành H đã phạm tội *"Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản"*, theo điểm c, d khoản 2 Điều 355 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm hoạt động đúng đắn và uy tín của cơ quan nhà nước mà còn xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân. Làm giảm sút nghiêm trọng lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, gây ảnh hưởng tiêu cực về nhiều mặt trong xã hội hiện nay. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả; trong công tác bị cáo có nhiều thành tích được tặng nhiều giấy khen. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 nên có đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Các nội dung có liên quan khác:

Đối với ông Lê Văn B là trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã Tam Thành, H là phó Ban chỉ huy Quân sự xã Tam Thành có nhiệm vụ tham mưu trực tiếp cho ông Lê Văn B. Trong quá trình tham mưu H lạm dụng chức vụ quyền hạn hứa hẹn giúp nhiều đối tượng được miễn gọi khám nghĩa vụ quân sự để chiếm đoạt tiền. Ông Lê Văn B không biết H thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền chiếm đoạt của các bị hại: Võ Ngọc T 20.000.000 đồng; Nguyễn Thị Â 40.000.000 đồng; Lê L 35.000.000 đồng; Lê Hồng Q 5.000.000 đồng; Lê Trọng B 10.000.000 đồng; Võ Quang Th 2.000.000 đồng. Bị cáo đã trả lại cho các bị hại và họ không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền chiếm đoạt của các bị hại: Huỳnh Quang V 16.000.000 đồng; Trần Minh Đ 43.000.000 đồng đã trả 10.000.000 đồng còn lại 33.000.000 đồng; Huỳnh Quốc H 2.000.000 đồng; Trần Ngọc N 2.000.000 đồng; Nguyễn Trọng T 2.000.000 đồng; Võ Xuân P 2.000.000 đồng; Đinh Văn C 10.000.000

đồng. Bị cáo chấp nhận trả lại số tiền đã chiếm đoạt cho các bị hại là đúng pháp luật nên chấp nhận.

Đối với số tiền bị cáo vay (mượn) riêng của các bị hại: Đinh Văn C 22.500.000.000 đồng; Huỳnh Q 7.000.000 đồng; Lê L 3.000.000 đồng, Lê Hồng Q 1.000.000 đồng. Bị cáo tự nguyện trả lại số tiền đã vay (mượn) cho các bị hại là đúng pháp luật nên ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Võ Thành H phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm điểm c, d khoản 2 Điều 355; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Võ Thành H phạm tội "Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Võ Thành H 5 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 05/11/2024).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Võ Thành H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho các bị hại số tiền cụ thể như sau:

Trần Minh Đ số tiền 33.000.000 (Ba mươi ba triệu) đồng; Huỳnh Q V số tiền 16.000.000 (Mười sáu triệu) đồng; Huỳnh Quốc H số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng; Trần Ngọc N số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng; Nguyễn Trọng T số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng; Võ Xuân P số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng; Đinh Văn C số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Võ Thành H trả lại số tiền đã vay (mượn) cho các bị hại cụ thể như sau:

Đinh Văn C số tiền 22.500.000 (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn) đồng; Huỳnh Q số tiền 7.000.000 (Bảy triệu) đồng; Lê L số tiền 3.000.000 đồng; Lê Hồng Q số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Võ Thành H phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự và 3.350.000 (*Ba triệu ba trăm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/8/2025); các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND TP Đà Nẵng;*
- *VKSND TP Đà Nẵng;*
- *VKSND Khu vực 7;*
- *Phòng T.H.A dân sự Khu vực 7;*
- *Bị cáo,bị hại, người liên quan;*
- *Lưu hồ sơ, án văn, thi hành án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Trung Thành